

Chương VII. ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ CỦA HỢP ĐỒNG

<p>E-ĐKC 1.1</p>	<p>Chủ đầu tư: Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn - TNHH Một Thành Viên.</p> <p>- Địa chỉ: 275B Phạm Ngũ Lão, Phường Bến Thành, Thành phố Hồ Chí Minh.</p> <p>- Số tài khoản: 007.100.0013058 tại Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam - Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh.</p> <p>- Mã số thuế: 0300100037</p> <p>- Điện thoại: (028) 38 368 735 Fax: (028) 39 205 785</p> <p>- E-mail: contact@satra.com.vn</p>
<p>E-ĐKC 1.3</p>	<p>Nhà thầu: _____</p> <p><i>[ghi tên, địa chỉ, số tài khoản, mã số thuế, điện thoại, fax, email của Nhà thầu]</i></p>
<p>E-ĐKC 1.10</p>	<p>Địa điểm dự án: Tư vấn lập báo cáo nghiên cứu tiền khả thi Khảo sát địa điểm xây dựng các Nhà máy tại các Khu công nghiệp tại Thành phố Hồ Chí Minh, Tỉnh Tây Ninh và các vùng lân cận; đánh giá hiện trạng, ranh giới khu đất, thuyết minh về sự phù hợp với quy hoạch (nếu có), kết nối giao thông, hạ tầng kỹ thuật xung quanh dự án; xác định địa điểm xây dựng dự án đảm bảo phù hợp, ưu việt nhất</p>
<p>E-ĐKC 1.11</p>	<p>Ngày hợp đồng có hiệu lực: Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày hai bên ký hợp đồng.</p>
<p>E-ĐKC 2.2 (i)</p>	<p>Các tài liệu khác: _____</p> <p><i>[Ghi các tài liệu khác, nếu có]</i></p>
<p>E-ĐKC 4.1</p>	<p>Việc sử dụng tài liệu và thông tin liên quan đến hợp đồng: Không có.</p>
<p>E-ĐKC 5.1</p>	<p>Các trường hợp khác: Không áp dụng.</p>
<p>E-ĐKC 7</p>	<p>Loại hợp đồng: Trọn gói.</p>
<p>E-ĐKC 8</p>	<p>Giá hợp đồng bao gồm toàn bộ các chi phí, lãi và bất kỳ khoản thuế nào mà nhà thầu phải nộp.</p> <p>Giá hợp đồng là cố định đối với phạm vi công việc nêu trong hợp</p>

	đồng và điều khoản tham chiếu.
E-ĐKC 10	<p>10.1. Tạm ứng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời gian tạm ứng chậm nhất là 15 ngày làm việc, kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực và Chủ đầu tư nhận được công văn đề nghị tạm ứng có đầy đủ thông tin hợp lệ của Nhà thầu tư vấn. - Chủ đầu tư tạm ứng cho Nhà thầu không vượt quá 30% giá trị hợp đồng (bao gồm cả dự phòng nếu có). Trường hợp cần tạm ứng với mức cao hơn phải được người quyết định đầu tư cho phép. <p>Quy định cụ thể trong quá trình thương thảo hoàn thiện hợp đồng.</p> <p>10.2. Thanh toán</p> <p>Phương thức thanh toán: chuyển khoản 100%.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đồng tiền thanh toán: VND. - Số lần thanh toán: Quy định cụ thể trong quá trình thương thảo hoàn thiện hợp đồng. - Thời hạn thanh toán: Trong vòng 15 ngày kể từ ngày Chủ đầu tư nhận đủ hồ sơ đề nghị thanh toán hợp lệ của Nhà thầu gồm: Biên bản nghiệm thu khối lượng hoàn thành (không yêu cầu xác nhận khối lượng hoàn thành chi tiết); bảng xác định giá trị cho những công việc phát sinh theo văn bản sửa đổi hợp đồng (nếu có) có xác nhận của đại diện chủ đầu tư, đại diện tư vấn giám sát (nếu có) và đại diện nhà thầu; đề nghị thanh toán; Hóa đơn giá trị gia tăng theo quy định hiện hành....;
E-ĐKC 11	Bảo hành sản phẩm của dịch vụ: Không áp dụng.
E-ĐKC 12	Thời gian thực hiện hợp đồng: 90 ngày.
E-ĐKC 13.1	Thời gian bên nhận yêu cầu trả lời yêu cầu sửa đổi hợp đồng của chủ đầu tư hoặc nhà thầu: 05 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu điều chỉnh hợp đồng.
E-ĐKC 13.2 (e)	Các trường hợp khác: _____ [<i>ghi các trường hợp khác (nếu có) phù hợp với quy định của pháp luật</i>].
E-ĐKC 14.2	Thời gian nhà thầu thực hiện việc thay thế nhân sự: 03 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu thay thế nhân sự của chủ đầu tư.
E-ĐKC 16.1	Danh sách nhà thầu phụ: _____ [<i>Ghi danh sách nhà thầu phụ phù hợp với danh sách nhà thầu phụ nêu trong E-HSDT</i>].
E-ĐKC 16.2	Tổng giá trị công việc mà nhà thầu phụ thực hiện không vượt

	quá: 30% giá hợp đồng.
E-ĐKC 16.4	Yêu cầu khác về nhà thầu phụ: Không có.
E-ĐKC 17	<p>1. Phạt vi phạm hợp đồng : Áp dụng.</p> <p><i>Trường hợp áp dụng phạt vi phạm hợp đồng thì quy định như sau:</i></p> <p>a) Nhà thầu bị phạt theo mức 0,1% cho mỗi ngày chậm hoàn thành công việc theo hợp đồng.</p> <p>Tổng số tiền phạt không vượt quá 140.778.508 VND. Chủ đầu tư có thể khấu trừ khoản tiền phạt từ các khoản thanh toán đến hạn của Nhà thầu.</p> <p>b) Trường hợp chủ đầu tư chậm thanh toán cho nhà thầu theo quy định tại Mục 10 E-ĐKC thì phải trả lãi cho nhà thầu theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định. Thời gian được tính kể từ ngày đầu tiên chậm thanh toán cho đến ngày chủ đầu tư thanh toán đầy đủ cho nhà thầu.</p> <p>2. Bồi thường thiệt hại: Áp dụng.</p> <p>- Bồi thường thiệt hại trên cơ sở toàn bộ thiệt hại thực tế.</p>
E-ĐKC 19.1	<p>Chấm dứt hợp đồng do sai phạm của nhà thầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Không sửa chữa được sai sót nghiêm trọng mà Nhà thầu không thể khắc phục được trong việc thực hiện nhiệm vụ của mình trong vòng 28 (hai mươi tám) ngày mà Chủ đầu tư có thể chấp nhận được kể từ ngày nhận được thông báo của Chủ đầu tư về sai sót đó; - Không có lý do chính đáng mà không tiếp tục thực hiện công việc, hoặc 45 ngày liên tục không thực hiện công việc theo Hợp đồng; - Chuyển nhượng Hợp đồng mà không có sự thỏa thuận của Chủ đầu tư; - Bị phá sản hoặc vỡ nợ, bị đóng cửa, bị quản lý tài sản, phải thương lượng với chủ nợ hoặc tiếp tục kinh doanh dưới sự giám sát của người quản lý tài sản, người được uỷ quyền hoặc người quản lý vì lợi ích của chủ nợ hoặc đã có hành động hoặc sự kiện nào xảy ra (theo các Luật được áp dụng) có ảnh hưởng tương tự tới các hoạt động hoặc sự kiện này; - Từ chối không tuân theo quyết định cuối cùng đã đạt được thông qua phân xử theo điều Khiếu nại và giải quyết tranh chấp;

	<ul style="list-style-type: none"> - Có ý trình Chủ đầu tư các tài liệu không đúng sự thật gây ảnh hưởng đến quyền lợi, nghĩa vụ và lợi ích của Chủ đầu tư; - Trường hợp bất khả kháng quy định tại hợp đồng.
E-ĐKC 20	<p>Chấm dứt hợp đồng do lỗi của chủ đầu tư:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sau 45 ngày liên tục công việc bị ngừng do lỗi của Chủ đầu tư; - Chủ đầu tư không thanh toán cho Nhà thầu theo Hợp đồng và không thuộc đối tượng tranh chấp theo Điều Khiếu nại và giải quyết tranh chấp sau 45 ngày kể từ ngày Chủ đầu tư nhận đủ hồ sơ thanh toán hợp lệ mà do lỗi của Chủ đầu tư; - Chủ đầu tư không tuân theo quyết định cuối cùng đã đạt được thông qua phân xử tại Điều Khiếu nại và giải quyết tranh chấp; - Do hậu quả của sự kiện bất khả kháng mà Nhà thầu không thể thực hiện một phần quan trọng công việc trong thời gian không dưới 45 ngày; - Chủ đầu tư bị phá sản, vỡ nợ, bị đóng cửa, bị quản lý tài sản phải điều đình với chủ nợ hoặc tiếp tục kinh doanh dưới sự điều hành của người được uỷ thác hoặc người đại diện cho quyền lợi của chủ nợ hoặc nếu đã có hành động hoặc sự kiện nào đó xảy ra (theo các Luật hiện hành) có tác dụng tương tự tới các hành động hoặc sự kiện đó.
E-ĐKC 22.2	<p>Giải quyết tranh chấp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời gian để tiến hành hòa giải: Thời gian để 2 bên thương lượng và hòa giải là 10 ngày kể từ ngày phát sinh tranh chấp. - Nếu quá hạn trên các bên vẫn không thương lượng và hòa giải được thì 01 bên có quyền gửi đơn đề nghị Tòa án cấp có thẩm quyền giải quyết.
E-ĐKC 23.1	<p>Địa chỉ để hai bên thông báo cho nhau những thông tin theo quy định:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Địa chỉ liên lạc của chủ đầu tư: Số 275B Phạm Ngũ Lão, Phường Bến Thành, Thành phố Hồ Chí Minh. Điện thoại: (028) 38 368 735 Fax: (028) 39 205 785 E-mail: contact@satra.com.vn - Địa chỉ liên lạc của Nhà thầu: _____ Điện thoại: _____ Fax: _____ E-mail: _____